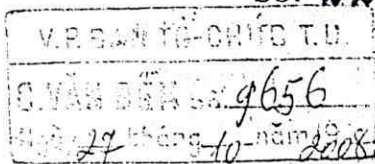


**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
BAN TỔ CHỨC**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2008

Số: 22-HD/BTCTW



**HƯỚNG DẪN**

**Thực hiện Nghị quyết 42-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác  
quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh  
công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước  
(thay cho Hướng dẫn số 47-HD/BTCTW ngày 24-5-2005)**

Để thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, Ban Tổ chức Trung ương đã có Hướng dẫn số 47-HD/BTCTW ngày 24/5/2005. Qua quá trình thực hiện công tác này trong thực tế, Ban Tổ chức Trung ương nhận thấy cần sửa đổi, bổ sung một số điểm cho sát thực hơn.

Ban Tổ chức Trung ương ban hành Hướng dẫn này thay cho Hướng dẫn số 47-HD/BTCTW ngày 24/5/2005 và các hướng dẫn trước đây về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

**I- THỐNG NHẤT NHẬN THỨC VỀ CÔNG TÁC QUY HOẠCH  
CÁN BỘ**

Quy hoạch cán bộ là kế hoạch tổng thể, dài hạn về tạo nguồn và xây dựng đội ngũ cán bộ một cách chủ động, có tầm nhìn xa, đáp ứng cả nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Cần thống nhất nhận thức một số điểm về công tác này khi thực hiện Nghị quyết 42-NQ/TW như sau:

*1- Đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch.*

Đánh giá cán bộ là tiền đề, là khâu bắt buộc thực hiện trước khi tiến hành quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

*- Nội dung đánh giá:*

Căn cứ để đưa cán bộ vào diện quy hoạch là *tiêu chuẩn cán bộ* (tiêu chuẩn chung của cán bộ được xác định trong Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về Chiến lược cán bộ và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ). Trên cơ sở tiêu chuẩn mà đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch theo ba nội dung cơ bản sau:

+ *Năng lực thực tiễn* của cán bộ (thể hiện ở kết quả, hiệu quả công tác; tính chủ động, sáng tạo và mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao; khả năng đoàn kết, quy tụ, phát huy sức mạnh của tập thể; năng lực điều hành, tổ chức thực hiện).

+ *Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống* (Nhận thức, tư tưởng chính trị; việc chấp hành các chủ trương, đường lối và quy chế, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc giữ gìn đạo đức và lối sống trong sạch, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác; tinh thần học tập nâng cao trình độ; tính trung thực, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác).

+ *Chiều hướng và triển vọng phát triển* (khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi được bố trí vào chức vụ quy hoạch).

- *Quy trình đánh giá:*

+ Người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ đánh giá;

+ Tập thể lãnh đạo và chỉ ủy nơi cán bộ công tác đánh giá (sau khi đã có ý kiến của đại diện cấp ủy hoặc chính quyền cơ sở nơi cán bộ cư trú nhận xét về tư cách công dân của bản thân và gia đình).

+ Tập thể lãnh đạo và cấp ủy có thẩm quyền quy hoạch cán bộ đánh giá.

Ý kiến đánh giá chung về cán bộ phải được thể hiện bằng văn bản, công khai trong tập thể ban thường vụ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy, lãnh đạo cơ quan và thông báo cho cán bộ được đánh giá biết.

Khi xem xét, bổ sung quy hoạch cán bộ thì có thể sử dụng kết quả đánh giá cán bộ hàng năm, đánh giá thêm về chiều hướng, triển vọng phát triển và cập nhật những nội dung mới liên quan đến cán bộ.

Cấp có thẩm quyền chưa phê duyệt hoặc xác nhận quy hoạch cán bộ của cấp dưới nếu cấp dưới chưa đánh giá cán bộ trước khi đưa cán bộ vào diện quy hoạch.

2- *Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải gắn với các khâu khác trong công tác cán bộ (đánh giá, luân chuyển, đào tạo - bồi dưỡng, bố trí - sử dụng, chính sách cán bộ) và với quy hoạch chung của đội ngũ cán bộ.* Quy hoạch cán bộ phải sát với thực tiễn, có tính tích cực, khả thi trên cơ sở nắm chắc đội ngũ cán bộ hiện có và cán bộ dự nguồn, dự báo được nhu cầu trước mắt và lâu dài. Quan tâm tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ có thành tích xuất sắc, những cán bộ xuất thân công nhân, con em công nông,



gia đình có công với cách mạng, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ nữ.

### 3- Quy hoạch cán bộ phải bảo đảm phương châm "mở" và "động".

- Quy hoạch "mở" là một chức danh cần quy hoạch một số người và một người có thể quy hoạch vào một số chức danh mà người đó có khả năng đảm nhận; không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị; không chỉ đưa vào quy hoạch những cán bộ hiện đang công tác tại địa phương, cơ quan, đơn vị mà cần mở rộng nguồn, đưa vào quy hoạch cả cán bộ công tác ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác có đủ tiêu chuẩn và điều kiện đảm nhiệm được chức danh quy hoạch.

Đối với cán bộ các địa phương, đơn vị khác thì trên cơ sở phát hiện, giới thiệu của cán bộ chủ chốt, của các đồng chí trong ban chấp hành, ban thường vụ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ, lãnh đạo cơ quan..., cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ (ban tổ chức tỉnh uỷ, thành uỷ; vụ tổ chức cán bộ các ban, bộ, ngành, đoàn thể trung ương) cần liên hệ với cấp uỷ nơi cán bộ đang công tác để thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch xem xét đưa vào quy hoạch, không căn cứ vào số người giới thiệu và không tổ chức lấy phiếu giới thiệu.

- Quy hoạch "động" là quy hoạch luôn được bổ sung, điều chỉnh trên cơ sở theo sát sự phát triển của cán bộ; đưa ra khỏi quy hoạch những người không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện, không có triển vọng phát triển; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới có triển vọng.

### 4- Mối quan hệ giữa quy hoạch cán bộ và bố trí nhân sự.

Cần nhận thức đúng mối quan hệ giữa quy hoạch cán bộ và bố trí nhân sự. Bố trí nhân sự là lựa chọn người có thể đảm đương ngay vị trí lãnh đạo, quản lý khi có nhu cầu; quy hoạch cán bộ là tạo nguồn để chủ động chuẩn bị cán bộ cho chức danh quy hoạch. Cán bộ ở thời điểm đưa vào quy hoạch không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch, mà còn gồm cả những người đáp ứng cơ bản tiêu chuẩn chức danh quy hoạch, có triển vọng phát triển và cần được tiếp tục rèn luyện, thử thách trong thực tiễn hoặc đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn bị nguồn nhân sự cho chức danh quy hoạch.

Các tiêu chuẩn về kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới, tiêu chuẩn về độ tuổi, về trình độ đào tạo quy định trong Nghị quyết 42 - NQ/TW không phải là tiêu chuẩn để đưa cán bộ vào quy hoạch, mà là tiêu chuẩn cần có khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào chức vụ lãnh đạo, quản lý.

### 5- Về quy hoạch đối với cán bộ đương chức.



Quy hoạch là tạo nguồn cán bộ cho thời kỳ sau với những yêu cầu mới. Do vậy, trong quy hoạch phải bao gồm cả cán bộ đương chức (có khả năng tái cử hoặc bổ nhiệm lại vào chức vụ hiện giữ) và cán bộ mới được giới thiệu lần đầu. Việc đưa cán bộ đương chức vào nguồn quy hoạch cho nhiệm kỳ tới cũng là một bước xem xét về phẩm chất, năng lực, uy tín và hiệu quả công tác của đồng chí đó để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thêm, bảo đảm trong nhiệm kỳ tới họ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Vì vậy, cần tiến hành đánh giá cán bộ đương chức và căn cứ vào phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khoẻ, độ tuổi theo quy định để đưa vào nguồn quy hoạch tái cử, tái bổ nhiệm.

*Không quy hoạch cán bộ đương chức vào chức vụ mà cán bộ đó hiện giữ trong nhiệm kỳ hiện tại.*

Đối với chức danh lãnh đạo, quản lý mà theo quy định hiện hành một cán bộ không được giữ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp, thì không quy hoạch các đồng chí đã giữ chức danh đó 2 nhiệm kỳ liên tiếp tại một cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị. Các đồng chí này nếu còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện thì đưa vào quy hoạch giữ các chức vụ khác hoặc ở cơ quan, tổ chức, địa bàn, đơn vị khác.

#### *6- Về số lượng nguồn đưa vào quy hoạch.*

- Đối với quy hoạch cán bộ vào ban chấp hành, ban thường vụ, cố gắng đảm bảo nguồn quy hoạch (kể cả nguồn cán bộ đương chức và nguồn cán bộ mới được giới thiệu) có số lượng 1,5 - 2 lần so với số lượng cấp uỷ đương nhiệm.

- Đối với các chức danh chủ chốt, tối thiểu phải quy hoạch 2-3 cán bộ cho 1 chức danh; không quy hoạch 1 cán bộ cho 1 chức danh.

- Không quy hoạch 1 người vào quá nhiều chức danh hoặc 1 chức danh quy hoạch quá nhiều người.

#### *7- Yêu cầu về độ tuổi.*

Yêu cầu về độ tuổi ghi trong Nghị quyết 42-NQ/TW xuất phát từ đòi hỏi trẻ hoá đội ngũ cán bộ, đưa vào nguồn quy hoạch những cán bộ trẻ, có triển vọng để đào tạo, bồi dưỡng.

Tuy nhiên, không nên tuyệt đối hoá yêu cầu về độ tuổi mà cần có sự mềm dẻo trong xử lý những trường hợp cụ thể, theo nguyên tắc chung là cán bộ được bố trí vào các chức danh lãnh đạo, quản lý phải có năng lực thực tiễn tốt và phẩm chất đạo đức trong sạch, có tín nhiệm trong Đảng và trong dân, có đủ sức khoẻ để hoàn thành tốt nhiệm vụ; đặc biệt coi trọng 3 độ tuổi trong quy hoạch cán bộ.



Đối với các đồng chí đang giữ các chức vụ chủ chốt (bí thư tỉnh ủy, phó bí thư tỉnh ủy, thành ủy, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND tỉnh, thành phố, nếu tính đến thời điểm bắt đầu nhiệm kỳ mới còn đủ tuổi công tác 2/3 nhiệm kỳ, cố đủ năng lực, phẩm chất, sức khỏe, được tín nhiệm và có nhu cầu tiếp tục công tác, trong khi cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị chưa kịp chuẩn bị người thay thế, thì có thể xem xét từng trường hợp và hoàn cảnh cụ thể để đưa vào quy hoạch tiếp tục giữ chức vụ hiện giữ; đồng thời cần đưa cán bộ kế cận vào quy hoạch để chuẩn bị người thay.

Các đồng chí được quy hoạch lần đầu vào cấp ủy hoặc các chức danh lãnh đạo, quản lý phải bảo đảm ít nhất công tác được trọn nhiệm kỳ cấp ủy hoặc trọn một nhiệm kỳ của các tổ chức.

Những đồng chí đã có trong quy hoạch nhưng không đủ tuổi giới thiệu ứng cử hoặc bổ nhiệm lần đầu vào chức danh quy hoạch thì khi xem xét, bổ sung quy hoạch cần đưa ra khỏi quy hoạch.

Nghị quyết 42-NQ/TW quy định các nguyên tắc chung và được thực hiện trong nhiều nhiệm kỳ. Khi tiến hành công tác nhân sự bầu cử HĐND, UBND và nhân sự đại hội đảng các cấp, tùy yêu cầu cụ thể của từng thời kỳ, Bộ Chính trị sẽ có quy định và hướng dẫn riêng về độ tuổi.

#### *8- Về việc thực hiện công khai trong công tác quy hoạch cán bộ.*

- Các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý được công khai trong toàn thể cán bộ, đảng viên tham gia bỏ phiếu giới thiệu nguồn quy hoạch cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Danh sách cán bộ đưa vào quy hoạch được công khai trong ban chấp hành đảng bộ, trường các sở, ban, ngành (đối với các địa phương), ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đảng ủy và trường các đơn vị trực thuộc (đối với cơ quan, đơn vị); đồng thời thông báo cho cá nhân cán bộ biết.

- Danh sách cán bộ đã được cấp trên xác nhận hoặc phê duyệt đưa vào quy hoạch các chức danh cán bộ do cấp trên quản lý được gửi cho cấp dưới để thông báo cho ban chấp hành, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo, đảng ủy cơ quan và cá nhân cán bộ trong diện quy hoạch biết.

## **II- NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP QUY HOẠCH CÁN BỘ**

### **A- QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ Ở TỈNH, THÀNH PHỐ**

#### **1- Thẩm quyền và đối tượng quy hoạch**



Ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ là cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch cán bộ ở tỉnh, thành phố. Cụ thể là:

1.1- Xây dựng đề đề xuất, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư (qua Ban Tổ chức Trung ương) quy hoạch các chức danh cán bộ sẽ công tác tại địa phương mình nhưng thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: bí thư, phó bí thư, chủ tịch HĐND, UBND tỉnh, thành phố.

1.2- Quy hoạch các chức danh cán bộ do tỉnh, thành uỷ trực tiếp quản lý, kể cả cán bộ công tác tại cơ quan, đơn vị cấp dưới: ban chấp hành, ban thường vụ, người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh, thành phố; lãnh đạo các sở, ban, ngành, lãnh đạo chủ chốt các huyện, thị, quận trực thuộc tỉnh, thành phố.

1.3- Hướng dẫn, kiểm tra cấp dưới xây dựng quy hoạch cán bộ đối với các chức danh cán bộ phân cấp cho cấp dưới quản lý: căn cứ các quy định chung, xác định phương hướng, nội dung và phương pháp làm quy hoạch cán bộ để chỉ đạo, kiểm tra cấp huyện và các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh xây dựng quy hoạch cán bộ; đồng thời xem xét, phê duyệt quy hoạch cán bộ của các huyện, sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh, thành phố.

## 2- Quy trình xây dựng quy hoạch

### 2.1- Chuẩn bị xây dựng quy hoạch.

Trước khi thực hiện quy trình quy hoạch cán bộ, ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ tiến hành các công việc sau:

(1) Chỉ đạo cấp dưới xây dựng xong quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện, sở, ban, ngành, đoàn thể..., làm cơ sở để phát hiện nguồn cho quy hoạch cán bộ cấp tỉnh, thành.

(2) Rà soát đội ngũ cán bộ và nhận xét, đánh giá cán bộ.

- Tiến hành đánh giá chung đội ngũ cán bộ về chất lượng, năng lực lãnh đạo và hiệu quả công việc, số lượng, cơ cấu, nhất là các cơ cấu về trình độ, ngành nghề, độ tuổi, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số;

- Thực hiện việc đánh giá cán bộ diện ban thường vụ quản lý theo các nội dung nêu tại điểm I.1.

- Trên cơ sở yêu cầu quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch, tiến hành phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: cán bộ có triển vọng đảm nhận nhiệm vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục đảm nhận chức vụ cũ; cán bộ cần được đào tạo, bồi dưỡng thêm để hoàn thành tốt hơn nhiệm



vụ được giao; cán bộ không đủ điều kiện tiếp tục giữ cương vị hiện giữ trong khoá mới (nghỉ hưu, phân công lại...).

(3) Xác định phương hướng cơ cấu cấp uỷ tỉnh, thành phố khoá tới và cụ thể hoá tiêu chuẩn cán bộ:

- Xác định phương hướng cơ cấu cấp uỷ khoá tới phù hợp với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và xây dựng Đảng của địa phương; phấn đấu giảm tuổi bình quân, đạt tỷ lệ hợp lý cán bộ trẻ, nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Tuy nhiên, không vì gò ép cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch.

- Căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ, chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm của địa phương, tình hình đội ngũ cán bộ mà xác định cụ thể tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu đối với cán bộ dự nguồn các chức danh.

- Chú ý tính kế thừa và phát triển trong quy hoạch; quan tâm đến các đồng chí có trong quy hoạch nhiệm kỳ trước nhưng chưa được bố trí vào vị trí, nay còn đủ điều kiện và tiêu chuẩn quy hoạch cho nhiệm kỳ mới.

## ***2.2- Các bước tiến hành quy hoạch cán bộ cấp tỉnh, thành phố.***

Trên cơ sở quy hoạch của cấp dưới và định hướng quy hoạch do ban thường vụ thông qua, ban tổ chức tỉnh, thành uỷ chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch, phối hợp với các ban đảng và cơ quan có liên quan tổng hợp các thông tin cơ bản về cán bộ, đề xuất danh sách (nếu cần) nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ để báo cáo thường trực tỉnh, thành uỷ cho ý kiến chỉ đạo trước khi đưa ra lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt của tỉnh, thành phố.

Các thông tin cơ bản gồm: họ và tên, năm sinh, năm vào Đảng, chức vụ, ngạch bậc công chức, đơn vị công tác, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học; tỷ lệ phiếu giới thiệu vào quy hoạch các chức danh của cấp dưới.

### ***Bước 1: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để giới thiệu nguồn.***

- **Thành phần:** Ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố; bí thư, phó bí thư ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ khối các cơ quan trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND tỉnh, thành phố; trưởng, phó các sở, ban, ngành (bao gồm cả các cơ quan trực thuộc ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn và sinh hoạt đảng tại địa phương), mặt trận tổ quốc, đoàn thể trực thuộc tỉnh, thành phố và tương đương; bí thư, phó bí thư huyện uỷ, quận uỷ; chủ tịch, HĐND, UBND huyện, quận và tương đương; ở những nơi có điều kiện có thể mở rộng đến uỷ viên thường vụ và các phó chủ tịch HĐND, UBND cấp huyện và tương đương.



- *Nội dung*: Bỏ phiếu giới thiệu nguồn quy hoạch ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố, ban thường vụ; bí thư, phó bí thư tỉnh ủy, thành ủy; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND tỉnh, thành phố.

- *Trình tự*:

+ Thường trực tỉnh ủy, thành ủy chủ trì, quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu nguồn cán bộ quy hoạch vào các chức danh.

+ Ban tổ chức phát danh sách (nếu có) nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, các chức danh lãnh đạo tỉnh, thành phố kèm theo các thông tin về cán bộ.

Các đồng chí tham dự hội nghị có thể giới thiệu thêm nguồn quy hoạch ngoài danh sách đã được chuẩn bị (nếu có).

Các đại biểu dự Hội nghị xem xét, bỏ phiếu giới thiệu; thu phiếu, kiểm phiếu.

Sau hội nghị cán bộ chủ chốt, ban tổ chức tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch của cấp dưới và của hội nghị cán bộ chủ chốt, báo cáo với ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy.

Trên cơ sở định hướng quy hoạch; kết quả giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt và giới thiệu quy hoạch của cấp dưới, ban thường vụ thảo luận, thống nhất phương án và danh sách nhân sự dự kiến đưa vào quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư tỉnh ủy, thành ủy, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND tỉnh, thành phố; người đứng đầu tổ chức đảng, chính quyền các huyện, thị; trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, thành phố để đưa ra lấy ý kiến ban chấp hành.

Nếu còn ý kiến khác nhau mà ban thường vụ phải bỏ phiếu lựa chọn danh sách nhân sự dự kiến đưa vào quy hoạch để xin ý kiến ban chấp hành, thì cán bộ không nhất thiết phải được ít nhất trên 50% phiếu của ban thường vụ mà có thể đưa thêm các đồng chí theo thứ tự phiếu từ cao xuống thấp để có hệ số tối thiểu là 1,5 lần số lượng ban chấp hành, ban thường vụ khoá mới hoặc 2-3 nguồn cho một chức danh (ví dụ: ban chấp hành dự kiến bầu 49 đồng chí thì lấy các đồng chí có số phiếu giới thiệu theo thứ tự từ số 74 (49 x 1,5) trở lên).

Bước 2: Tổ chức lấy ý kiến ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố.

- Tổ chức Hội nghị ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố để nghiên cứu các phương án quy hoạch do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy chuẩn bị, phân tích về chất lượng, cơ cấu đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham khảo các thông tin về cán bộ, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, kết quả giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt...; trên cơ sở đó các ủy viên ban chấp hành



ghi phiếu giới thiệu nguồn quy hoạch các chức danh:

+ Ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư tỉnh ủy, thành ủy, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND tỉnh, thành phố;

+ Các chức danh người đứng đầu tổ chức đảng, chính quyền các huyện, thị; trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, thành phố.

*Bước 3: Tổ chức hội nghị ban thường vụ thảo luận và quyết định quy hoạch.*

Trên cơ sở kết quả quy hoạch của cấp huyện và các sở, ban, ngành, phiếu giới thiệu của hội nghị cán bộ chủ chốt, của hội nghị ban chấp hành và các phương án quy hoạch do ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy chuẩn bị, đề xuất, ban thường vụ thảo luận, xác định yêu cầu, phương hướng quy hoạch; phát hiện, giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch và bỏ phiếu giới thiệu nguồn quy hoạch các chức danh:

+ Ban chấp hành, ban thường vụ, các chức vụ chủ chốt: bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND tỉnh, thành phố;

+ Người đứng đầu tổ chức đảng, chính quyền các huyện, thị, thành phố trực thuộc; trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, thành phố;

+ Các chức danh khác do ban thường vụ quản lý và quyết định quy hoạch.

Khi bỏ phiếu, mỗi uỷ viên ban thường vụ có thể chọn 2-3 người cho một chức danh và có thể giới thiệu một người để quy hoạch vào 2-3 chức danh.

Những người được trên 50% tổng số uỷ viên ban thường giới thiệu thì được đưa vào quy hoạch.

Mỗi phương án phải bảo đảm yêu cầu mỗi chức danh lãnh đạo có ít nhất 2-3 cán bộ nguồn; mỗi cán bộ có thể quy hoạch vào 2-3 chức danh.

**- Định hướng cơ cấu ban chấp hành đảng bộ các tỉnh, thành phố.**

Phấn đấu đạt được định hướng cơ cấu ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố như sau:

+ *Cơ cấu độ tuổi:* Cần có 3 độ tuổi; thực hiện trẻ hoá đội ngũ với yêu cầu về độ tuổi trung bình khoá sau thấp hơn khoá trước, trong đó:

- Dưới 40 tuổi: khoảng 10%.

- Từ 40 đến 50 tuổi: khoảng 60-70%.

- Trên 50 tuổi: khoảng 20-30%.



- + *Cơ cấu nữ*: khoảng 10-15% so với tổng số uỷ viên ban chấp hành;
- + *Cơ cấu dân tộc*: tương xứng với cơ cấu dân tộc của tỉnh, thành phố;
- + *Cơ cấu cũ, mới*: bảo đảm mỗi nhiệm kỳ đổi mới không dưới 1/3 tổng số uỷ viên ban chấp hành.

Vì cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc, cán bộ tham gia cấp uỷ lần đầu thường khó trúng cử hơn các đối tượng khác nên tỷ lệ đưa vào quy hoạch cần cao hơn cơ cấu định hướng trên.

Trong trường hợp bỏ phiếu lần thứ nhất mà chưa đạt số lượng và cơ cấu cần thiết, ban thường vụ có thể tổ chức các phiên họp tiếp theo để xem xét, thảo luận kỹ thêm và bỏ phiếu giới thiệu bổ sung vào quy hoạch cán bộ trẻ, cán bộ xuất thân công nhân, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, con em công nông và gia đình có công với cách mạng..., phấn đấu đạt yêu cầu về tiêu chuẩn, số lượng và cơ cấu định hướng nêu trên.

### 3- Định kỳ xây dựng và rà soát, bổ sung quy hoạch

Trong mỗi nhiệm kỳ đại hội đảng các cấp chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch. Cụ thể như sau:

- Vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố, các tỉnh, thành uỷ xây dựng Quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ tới với đầy đủ các bước như quy trình đã hướng dẫn (ví dụ: đầu năm 2007 xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2010-2015).

- Trong những năm tiếp theo, ban thường vụ tỉnh, thành uỷ xem xét, bổ sung những nhân tố mới đủ điều kiện và tiêu chuẩn vào quy hoạch và đưa những cán bộ không còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn ra khỏi quy hoạch (đối với cả quy hoạch của nhiệm kỳ tới và quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại).

Khi xem xét, bổ sung quy hoạch, ban thường vụ căn cứ vào đánh giá cán bộ để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không cần thực hiện đầy đủ các bước như xây dựng quy hoạch ban đầu.

### 4- Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch

a- Những đồng chí đưa vào quy hoạch tham gia cấp uỷ, thường vụ cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo, quản lý lần đầu nói chung phải đủ tuổi để tham gia được hai khoá trở lên, ít nhất phải tham gia được trọn 01 khoá (ví dụ đối với nhiệm kỳ cấp uỷ 2010-2015 thì nam sinh từ năm 1955, nữ sinh từ năm 1960 trở lại đây; đối với nhiệm kỳ HĐND, UBND 2011-2016 thì nam sinh từ năm 1956, nữ sinh từ năm 1961 trở lại đây).



b- Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy, thường vụ cấp ủy khóa mới nói chung phải đủ tuổi để tham gia được trọn 01 khóa.

c- Các đồng chí là bí thư, phó bí thư tỉnh ủy, thành ủy, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố quy hoạch tái cử phải đủ tuổi tham gia ít nhất được 2/3 khóa mới của tỉnh ủy, thành ủy; 2/3 khóa mới của HĐND, UBND.

Khi xây dựng mới và xem xét, bổ sung quy hoạch, ban thường vụ tỉnh, thành ủy căn cứ vào hướng dẫn về độ tuổi nêu trên để đưa cán bộ vào quy hoạch nhiệm kỳ cụ thể. Trước khi tiến hành đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc và bầu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, căn cứ tình hình cụ thể, Bộ Chính trị, Ban Bí thư sẽ có quy định về độ tuổi cán bộ tham gia ứng cử; các tỉnh ủy, thành ủy căn cứ vào đó để tiến hành công tác nhân sự.

## B- QUY HOẠCH CÁN BỘ Ở CÁC CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

*(Quy hoạch cán bộ trong lực lượng vũ trang có hướng dẫn riêng).*

### 1- Thẩm quyền và đối tượng quy hoạch

1.1- Ở Trung ương, cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch cán bộ là:

- Ban cán sự đảng, đảng đoàn (ở các cơ quan có ban cán sự đảng, đảng đoàn);

- Ban thường vụ đảng ủy khối trực thuộc Trung ương (chủ yếu làm quy hoạch bộ máy chuyên trách của đảng ủy khối);

- Tập thể lãnh đạo (gồm lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó) và bí thư đảng ủy cơ quan của các ban, ngành, đoàn thể Trung ương (ở những nơi không lập ban cán sự đảng, đảng đoàn như: các ban đảng ở Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ...), dưới đây gọi chung là *tập thể lãnh đạo cơ quan*.

- Tập thể lãnh đạo tập đoàn, tổng công ty nhà nước bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, các thành viên Hội đồng quản trị; bí thư đảng ủy; chủ tịch công đoàn tập đoàn, tổng công ty.

1.2- Thẩm quyền quy hoạch được thể hiện thông qua các công việc cụ thể sau:

(1) Xây dựng đề đề xuất, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư quy hoạch các chức danh cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý công tác tại cơ quan, bao gồm:



- Bộ trưởng, trưởng các ban, ngành, mặt trận, đoàn thể và tương đương.

- Thứ trưởng, phó trưởng các ban, ngành, mặt trận, đoàn thể và tương đương.

(2) Xây dựng và quyết định quy hoạch các chức danh cán bộ đã phân cấp cho ban cán sự, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, bao gồm:

- Tổng cục trưởng, phó tổng cục trưởng các tổng cục trực thuộc và tương đương;

- Vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương;

- Trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc;

- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, phó tổng giám đốc và thành viên Hội đồng quản trị các tập đoàn, tổng công ty nhà nước trực thuộc;

- Giám đốc các doanh nghiệp độc lập trực thuộc.

(3) Hướng dẫn cấp dưới xây dựng quy hoạch đối với các chức danh cán bộ đã phân cấp cho cấp dưới quản lý (trên cơ sở các quy định chung xác định phương hướng, nội dung và phương pháp làm quy hoạch cán bộ để chỉ đạo, kiểm tra các tổng cục, cục, vụ, viện, các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp trực thuộc xây dựng quy hoạch cán bộ; xem xét, phê duyệt hoặc xác nhận các quy hoạch đó).

## 2- Quy trình xây dựng quy hoạch

### 2.1- Chuẩn bị xây dựng quy hoạch.

Trước khi thực hiện quy trình quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan cần tiến hành các công việc sau:

(1) Chỉ đạo cấp dưới xây dựng xong quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tổng cục, cục, vụ, viện, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc và cấp tương đương, làm cơ sở để phát hiện nguồn cho quy hoạch cán bộ lãnh đạo cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương.

(2) Rà soát đội ngũ cán bộ và nhận xét, đánh giá cán bộ:

- Tiến hành xem xét, đánh giá chung đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt cấp bộ, tổng cục, cục, vụ, viện, doanh nghiệp trực thuộc và cấp tương đương về số lượng, chất lượng, cơ cấu, nhất là về trình độ, độ tuổi,



cán bộ xuất thân từ công nhân, nữ, cán bộ dân tộc thiểu số (tuỳ theo đặc điểm của từng đơn vị).

- Thực hiện việc đánh giá đối với từng cán bộ diện ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan, tập đoàn, tổng công ty nhà nước quản lý theo các nội dung nêu tại điểm I.1. của Hướng dẫn này.

- Trên cơ sở yêu cầu quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ đưa vào quy hoạch, tiến hành phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: cán bộ có triển vọng đảm nhận nhiệm vụ cao hơn; cán bộ tiếp tục đảm nhận chức vụ cũ; cán bộ cần được đào tạo, bồi dưỡng thêm để hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao; những cán bộ không đủ điều kiện bổ nhiệm lại trong nhiệm kỳ tới.

(3) Xác định hướng cơ cấu lãnh đạo nhiệm kỳ tới và cụ thể hoá tiêu chuẩn cán bộ.

Căn định hướng cơ cấu cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ tới phù hợp với nhiệm vụ của bộ, ban, ngành, đoàn thể, phấn đấu giảm tuổi bình quân, tăng tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số.

Căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ, chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm của bộ, ban, ngành, đoàn thể, tình hình đội ngũ cán bộ, xác định cụ thể tiêu chuẩn của từng chức danh, yêu cầu đối với cán bộ dự nguồn các chức danh.

## *2.2- Các bước tiến hành quy hoạch.*

Trên cơ sở kết quả quy hoạch của cấp dưới, vụ (hoặc ban) tổ chức cán bộ tổng hợp các thông tin cơ bản về cán bộ, chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch và đề xuất danh sách (nếu cần) nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch lãnh đạo cơ quan, đơn vị, báo cáo đồng chí bí thư ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ, người đứng đầu tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cho ý kiến chỉ đạo trước khi đưa ra lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

Các thông tin cơ bản gồm: họ và tên, năm sinh, năm vào Đảng, chức vụ, ngạch bậc công chức, đơn vị công tác, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học; tỷ lệ phiếu giới thiệu vào diện quy hoạch các chức danh của cấp dưới.

### *Bước 1. Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để giới thiệu nguồn.*

#### *Thành phần:*

- Ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo bộ, ban, ngành, cơ quan;
- Tổng cục trưởng, phó tổng cục trưởng;



- Vụ trưởng, phó vụ trưởng và tương đương;
- Trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc;
- Tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, thành viên hội đồng quản trị các tập đoàn, tổng công ty;
- Giám đốc các doanh nghiệp độc lập trực thuộc;
- Bí thư đảng uỷ, bí thư chi bộ các đơn vị trực thuộc bộ, ban, ngành;
- Thường vụ Đảng uỷ cơ quan;
- Chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn ngành;
- Chủ tịch công đoàn cơ quan;
- Bí thư đoàn thanh niên cơ quan;
- Các đồng chí là chuyên gia, chuyên viên cao cấp.

*Nội dung:* lấy phiếu giới thiệu cán bộ vào diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo bộ, ban, ngành, cơ quan... thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

(Tại hội nghị này không tổ chức lấy ý kiến giới thiệu cán bộ vào diện quy hoạch các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc. Đối với các chức danh này, tập thể có thẩm quyền xem xét kết quả quy hoạch ở cấp dưới và tham khảo ý kiến ban chấp hành đảng bộ cơ quan để xem xét, bỏ phiếu quyết định quy hoạch).

*Trình tự:*

- Lãnh đạo bộ, ban, ngành, cơ quan chủ trì, quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu nguồn cán bộ quy hoạch vào các chức danh.

- Vụ (ban) tổ chức cán bộ phát danh sách kèm thông tin về cán bộ dự kiến đưa vào quy hoạch các chức danh để cán bộ dự Hội nghị nghiên cứu. Các đại biểu dự hội nghị có thể giới thiệu thêm nguồn quy hoạch ngoài danh sách (nếu có) đã được chuẩn bị.

- Các đại biểu dự Hội nghị bỏ phiếu giới thiệu. Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu.

Đối với những cơ quan, đơn vị có nhiều đơn vị trực thuộc, trú đóng phân tán thì không nhất thiết tổ chức hội nghị, có thể tham khảo ý kiến qua thư, nhưng phải bảo đảm khách quan, bí mật thông tin giới thiệu (người tham gia bỏ phiếu giới thiệu gửi lại ban cán sự đảng, đảng đoàn ý kiến của mình trong phong bì do vụ (ban) tổ chức cán bộ chuẩn bị sẵn; mở bóc bì để kiểm phiếu cùng lúc).



Sau hội nghị cán bộ chủ chốt, vụ (ban) tổ chức cán bộ tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch của cấp dưới đối với các chức danh do lãnh đạo bộ, ban, ngành trực tiếp quản lý theo phân cấp và các chức danh lãnh đạo bộ, ban, ngành thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, báo cáo ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan để thảo luận, thống nhất danh sách nhân sự dự kiến đưa ra lấy ý kiến của ban chấp hành đảng bộ cơ quan.

Bước 2. Tổ chức lấy ý kiến ban chấp hành đảng bộ cơ quan.

Ban chấp hành đảng bộ cơ quan thảo luận, ghi phiếu giới thiệu cán bộ đưa vào diện quy hoạch các chức danh:

- Lãnh đạo bộ, ban, ngành thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý;
- Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc do ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan trực tiếp quản lý.

Đối với cán bộ các đơn vị cơ sở trú đóng trên các địa bàn xa trung ương, không sinh hoạt đảng ở đảng bộ cơ quan bộ, ban, ngành... thì tham khảo ý kiến của ban thường vụ đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng đơn vị cơ sở.

Bước 3. Ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan xem xét, quyết định quy hoạch cán bộ.

Trên cơ sở nghiên cứu thông tin từ kết quả các bước đã tiến hành nêu trên, hội nghị ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan thảo luận và ghi phiếu quyết định:

- Giới thiệu cán bộ quy hoạch vào các chức danh lãnh đạo bộ, ban, ngành thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư (qua Ban Tổ chức Trung ương).

- Quyết định quy hoạch các chức danh lãnh đạo các đơn vị trực thuộc do ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan trực tiếp quản lý theo phân cấp.

Khi ghi phiếu, mỗi thành viên ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan có thể chọn giới thiệu 2-3 người cho một chức danh và một người quy hoạch vào 2-3 chức danh.

Các đồng chí được trên 50% tổng số ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan bỏ phiếu tán thành thì đưa vào danh sách quy hoạch.

Kết quả quy hoạch phải bảo đảm yêu cầu mỗi chức danh lãnh đạo có ít nhất 2-3 cán bộ dự nguồn; mỗi cán bộ có thể quy hoạch vào 2-3 chức danh. Quan tâm xem xét, đưa vào quy hoạch cả cán bộ ngoài Đảng đủ điều kiện và tiêu chuẩn.



### 3- Định kỳ xây dựng và xem xét, bổ sung quy hoạch

Trong mỗi nhiệm kỳ Đại hội toàn quốc của Đảng, các ban, bộ, ngành, mặt trận, đoàn thể chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hằng năm tiến hành xem xét, bổ sung quy hoạch đó. Cụ thể như sau:

- Vào năm thứ hai của nhiệm kỳ Đại hội Đảng toàn quốc, Quốc hội và Chính phủ, các ban, bộ, ngành, cơ quan Đảng, Nhà nước xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cho nhiệm kỳ tới với đầy đủ các bước như quy trình đã hướng dẫn (ví dụ: năm 2008 xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2011-2016).

- Vào năm thứ hai của nhiệm kỳ Đại hội của các tổ chức, đoàn thể, các tổ chức, đoàn thể xây dựng quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ mới của tổ chức, đoàn thể mình với đầy đủ các bước như quy trình hướng dẫn.

- Trong những năm tiếp theo, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan xem xét, bổ sung nhân tố mới đủ điều kiện và tiêu chuẩn vào quy hoạch, đưa những cán bộ không còn đủ điều kiện và tiêu chuẩn ra khỏi quy hoạch (đối với cả quy hoạch của nhiệm kỳ tới và quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại).

Khi xem xét, bổ sung quy hoạch, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo cơ quan căn cứ vào đánh giá cán bộ hằng năm để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không cần thực hiện đầy đủ các bước như xây dựng quy hoạch ban đầu.

### 4- Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch

Chỉ đưa vào quy hoạch cán bộ cho một nhiệm kỳ những đồng chí còn đủ tuổi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trong nhiệm kỳ đó (ví dụ: các đồng chí quy hoạch lần đầu vào các chức danh của nhiệm kỳ 2011-2016 phải đủ tuổi công tác trọn nhiệm kỳ 2011-2016: là nam sinh từ năm 1956, nữ sinh từ năm 1961 trở lại đây).

Các đồng chí được bổ sung vào quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại cũng cần đủ tuổi công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ bổ nhiệm (5 năm). Đối với các đồng chí đang giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý, tính đến thời điểm bắt đầu nhiệm kỳ mới còn đủ tuổi công tác 2/3 nhiệm kỳ thì cũng có thể đưa vào quy hoạch để xem xét tái bổ nhiệm.

Những đồng chí có tên trong quy hoạch nhưng khi xem xét lại thấy không đủ độ tuổi thì đưa ra khỏi quy hoạch.

*Không quy hoạch cán bộ đương chức vào chức vụ hiện giữ trong nhiệm kỳ hiện tại.*



### III- QUẢN LÝ VÀ THỰC HIỆN QUY HOẠCH

#### 1- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy hoạch

Căn cứ vào quy hoạch cán bộ và đối chiếu với tiêu chuẩn chức danh quy hoạch, ban thường vụ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ, tập thể lãnh đạo cơ quan xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy hoạch; ưu tiên thực hiện các kế hoạch đó trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và bố trí, sắp xếp cán bộ.

#### 2- Bố trí, sử dụng cán bộ theo quy hoạch

Từ nay, việc cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp nói chung phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ.

Cán bộ lãnh đạo cấp trên nói chung phải kinh qua chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp dưới; ở địa phương, thành viên ban thường vụ cấp uỷ cấp trên nói chung phải kinh qua lãnh đạo chủ chốt cấp dưới.

Khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức danh nào thì trước hết phải chọn những cán bộ được quy hoạch vào chức danh đó; trường hợp đặc biệt mới chọn các đồng chí quy hoạch vào chức danh tương đương.

Trong hồ sơ nhân sự đề nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, cần nói rõ nhân sự có trong quy hoạch chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; nếu không có trong quy hoạch thì phải giải trình rõ lý do.

### IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở các quan điểm, phương châm, nguyên tắc, phương pháp quy định trong Nghị quyết 42- NQ/TW, Hướng dẫn này và căn cứ vào phân cấp quản lý cán bộ, ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ, tập thể lãnh đạo các cơ quan Trung ương tiến hành công tác quy hoạch cán bộ ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình; khi cần thiết thì ban hành chỉ thị hoặc nghị quyết về công tác quy hoạch cán bộ; đồng thời, chỉ đạo và hướng dẫn cấp dưới làm quy hoạch cán bộ.

Ban Tổ chức Trung ương nghe báo cáo và tham gia ý kiến về quy hoạch cán bộ của ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan Trung ương; đồng thời xác nhận quy hoạch các chức danh cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và thông báo lại cho các địa phương, cơ quan, đơn vị.



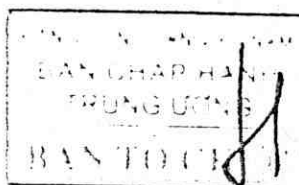
Hướng dẫn này thay cho Hướng dẫn số 47-HĐ/BTCTW ngày 24/5/2005 và các hướng dẫn trước đây của Ban Tổ chức Trung ương về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị ban thường vụ các tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các cơ quan trao đổi với Ban Tổ chức Trung ương để có hướng dẫn cụ thể ~~thực~~.

**Nội nhân:**

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/c),
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các tỉnh ủy, thành ủy,
- Ban Tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Vụ TCCB các bộ, ban, ngành, đoàn thể TW,
- Lãnh đạo Ban TCTW và các vụ, đơn vị trong Ban.
- Lưu VP, Vụ THCB.

**TRƯỞNG BAN**



**Hồ Đức Việt**